

CTCP DV & XD Địa ốc Đất Xanh (DXG)

KHÔNG ĐÁNH GIÁ

Nguyễn Ngọc Hoàng Hải
Chuyên viên

CẬP NHẬT Bất động sản

Giá mục tiêu

Giá hiện tại 15.400VND

Cổ tức bằng tiền mặt 0VND

TL tăng

Lợi suất cổ tức

Tổng lợi nhuận

Các chỉ số chính

Giá trị vốn hóa (USD)	72,7 triệu
GTGD bình quân ngày trong 30 ngày qua (USD)	0,9 triệu
Sở hữu của khối ngoại	23,4%
Room tối đa cho khối ngoại	49%
SL cổ phiếu lưu hành	105,9 triệu
Số CP pha loãng hoàn toàn	105,9 triệu
Mức cao nhất 12 tháng VND	18.600
Mức thấp nhất 12 tháng VND	11.700

Cơ cấu cổ đông

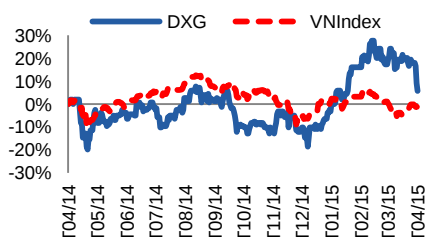
Asia Investment Corp	9,1%
CTCP Đầu tư BBC	6,8%
Prusik Asian Fund Ltd	6,1%
Chủ tịch HĐQT	5,7%
Khác	72,3%

Thuộc chỉ số, danh mục ETF

N/A

Mô tả công ty

DXG là công ty môi giới bất động sản nổi tiếng tại thị trường miền Nam với hơn 10 năm kinh nghiệm và sở hữu một trong những đội ngũ bán hàng lớn nhất và giàu kinh nghiệm nhất. Từ năm 2007, DXG bắt đầu phát triển các dự án bất động sản. DXG đặt kỳ vọng vào lĩnh vực phát triển bất động sản, tập trung vào phân khúc căn hộ cho người thu nhập thấp và trung cấp.



Tranh chấp pháp lý có khả năng ảnh hưởng đến giá cổ phiếu

- Thị trường đã phản ứng mạnh mẽ với thông tin về những tranh chấp gần đây liên quan đến việc bán 17 căn hộ tại dự án Gia Phú. Giá cổ phiếu đã giảm 9% trong vòng 2 ngày qua.
- Kế hoạch kinh doanh năm 2015 có thể sẽ được điều chỉnh giảm từ 306 tỷ đồng còn 245 tỷ đồng (tăng 46% so với năm trước) do trì hoãn từ dự án Green City. Kết quả của cuộc tranh chấp pháp lý có thể làm lợi nhuận giảm sâu hơn.

Tranh chấp pháp lý liên quan đến việc bán các căn hộ tại dự án Gia Phú có thể ảnh hưởng đến triển vọng ngắn hạn

- Chủ đầu tư Gia Phú Land đã ký hợp đồng với DXG để môi giới các căn hộ tại dự án Gia Phú theo hai đợt bán hàng khác nhau. Danh sách các căn hộ mỗi đợt mở bán do chủ đầu tư cung cấp. Rắc rối nảy sinh khi một số căn hộ được đưa vào cùng cả hai danh sách, và do đó được bán trùng cho nhiều khách hàng khác nhau. Các khách hàng mua các căn hộ này hiện đang kiện DXG nhằm lấy lại khoản tiền đã trả.
- DXG tuyên bố mình cũng là nạn nhân lừa đảo của Gia Phú Land. Từ khi xảy ra tranh chấp, DXG luôn tích cực tiếp cận khách hàng để xử lý vấn đề trong khi chủ đầu tư liên tục né tránh khách hàng, báo chí và cả DXG.
- Tuy nhiên, DXG vẫn có thể sẽ phải chịu một phần trách nhiệm về việc bắt cản trong quá trình môi giới và do đó có thể sẽ phải bồi thường một phần cho khách hàng mua nhà. Khoản tiền phạt cho 17 căn hộ bị bán trùng ước tính khoảng 10 tỷ đồng nhưng trong trường hợp này, DXG chỉ chịu 3,6 tỷ đồng vì hợp đồng môi giới với Gia Phú được ký thông qua Đất Xanh Đông Á - công ty liên kết do DXG sở hữu 36% cổ phần.
- Điều lo ngại lớn hơn là thiệt hại về mặt uy tín của DXG, điều này có thể ảnh hưởng đến hoạt động môi giới cũng như tiến độ bán hàng tại dự án của chính công ty.

Có thể đề xuất mục tiêu 2015 thấp hơn so với công bố trước đó

- Mục tiêu LNST 2015 được đề xuất tại ĐHCĐ sắp tới có thể có sự thay đổi, cụ thể là giảm từ 306 tỷ đồng xuống 245 tỷ đồng do thủ tục pháp lý của dự án Green City sẽ chậm hơn dự tính khoảng 4-5 tháng (do một thay đổi nhỏ trong phần thiết kế). Vì vậy, dự án sẽ không đóng góp lợi nhuận vào KQLN 2015 của DXG.
- Thiệt hại về mặt uy tín do rắc rối của dự án Gia Phú có thể khiến KQLN 2015 bị ảnh hưởng, chủ yếu phụ thuộc vào cách công ty sẽ xử lý tình huống này như thế nào trong các tuần tới cũng như kết quả của vụ kiện.
- Chúng tôi sẽ cập nhật giá mục tiêu và dự báo khi có thêm cơ sở chắc chắn hơn cho thấy tác động của vụ kiện này đối với hình ảnh của DXG trong mắt khách hàng mua nhà.

Các chỉ số chính	2012A	2013A	2014A	2015F	2016F
Doanh thu (tỷ đồng)	404	343	506	1.481	1.698
LN ròng sau thuế (tỷ đồng)	58	83	168	245	329
Biên LN gộp (%)	47,8%	60,1%	59,6%	37,5%	46,4%
Biên LN từ HĐ (%)	17,4%	18,2%	32,6%	20,2%	26,3%
Biên LN ròng sau thuế (%)	14,3%	24,2%	33,2%	15,8%	18,6%
EPS, pha loãng hoàn toàn (đồng)	1.564	1.761	2.239	1.961	2.631
Tăng trưởng EPS (%)	103,5%	12,6%	27,1%	-12,4%	35,1%
GTĐN / EBITDA	5,4	6,3	2,2	4,9	3,0
Giá CP / DTTD, theo giá thị trường	-0,6	2,3	-1,8	-4,4	-7,4
PE theo giá thị trường	26,6	18,6	9,2	8,2	6,0
PB theo giá thị trường	1,3	1,4	1,1	1,0	0,9
ROA	6,9%	8,6%	12,4%	7,8%	7,5%
ROE	11,4%	14,4%	24,6%	14,2%	16,5%
Nợ/CSH	46,0%	58,3%	83,9%	100,0%	100,0%

Lưu ý: LN ròng sau thuế = LN ròng sau thuế và sau lợi ích cổ đông thiểu số

SƠ LƯỢC VỀ CÔNG TY

Lĩnh vực kinh doanh

Doanh thu

Lợi nhuận ròng

USD/VND = 21.200

Môi giới BĐS, chủ đầu tư các dự án căn hộ

23,9 triệu USD (2014)

7,9 triệu USD (2014)

Yếu tố doanh thu chính

Yếu tố chi phí chính

Yếu tố rủi ro chính

Doanh số bán nhà ở

Chi phí xây dựng, chi phí đất

Nguồn cung phân khúc nhà cho người có thu nhập thấp gia tăng

Các khách hàng chính

Lãnh đạo

Địa chỉ

Website

Email

Điện thoại

N.A

Ông Lương Trí Thìn (Chủ tịch kiêm CEO)

27 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 24, Quận Bình Thạnh, TP HCM

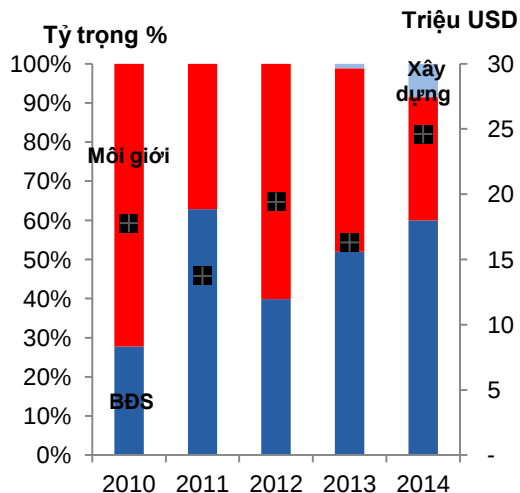
www.datxanh.com.vn

info@datxanh.com.vn

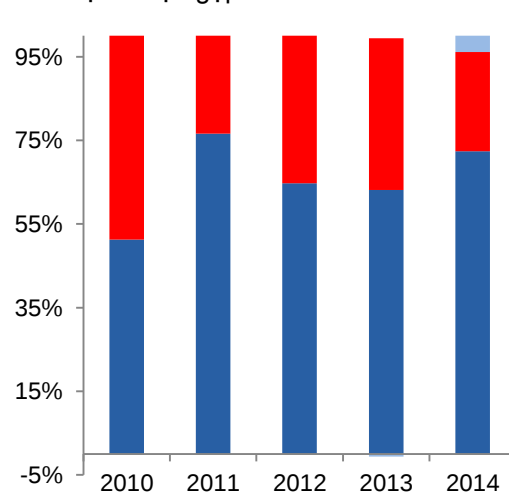
(08) 6252 5252

CÁC CHỈ BÁO CHÍNH

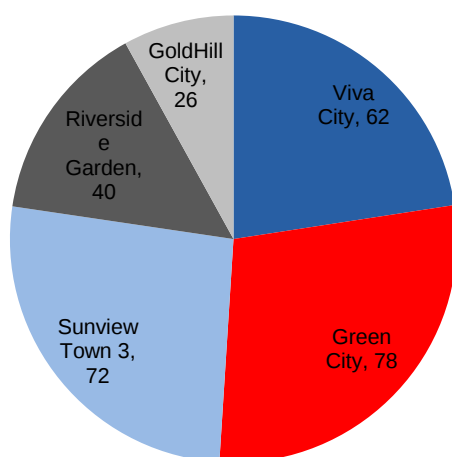
Cơ cấu doanh thu



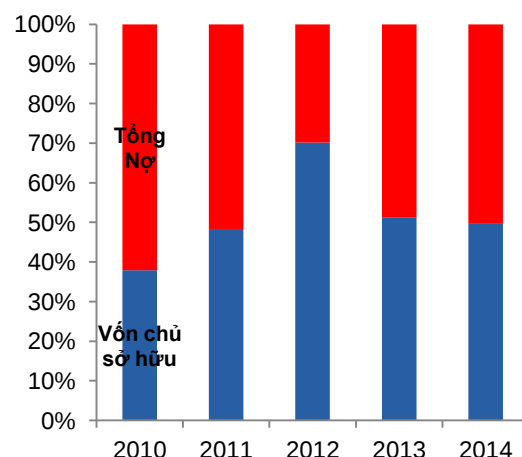
Cơ cấu lợi nhuận gộp



Giá trị đầu tư gộp (2015) triệu USD



Cơ cấu vốn



Nguồn: Báo cáo tài chính của công ty 2011-2014, Dự báo của VCSC

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Tỷ đồng	2012A	2013A	2014A	2015F	2016F
KQLN					
Doanh thu thuần	404	343	506	1.481	1.698
- Giá vốn hàng bán	-211	-137	-204	-925	-911
Lợi nhuận gộp	193	206	302	556	787
- Chi phí bán hàng	-44	-62	-54	-115	-160
- Chi phí quản lí DN	-79	-81	-82	-127	-163
LN thuần HĐKD	70	62	165	314	464
- (Lỗ) / lợi tỷ giá	0	0	0	0	0
- Lợi nhuận khác	16	59	101	32	30
EBIT	86	121	266	347	495
- Chi phí lãi vay	-7	0	0	-16	-51
Lợi nhuận trước thuế	79	120	266	331	444
- Thuế TNDN	-20	-31	-53	-73	-98
LNST	59	90	213	258	346
- Lợi ích CĐ thiểu số	-1	-7	-45	-13	-17
LN ròng	58	83	168	245	329
EBITDA	1.564	1.761	2.239	1.961	2.631
SL CP lưu hành (triệu)	46	59	75	125	125
SL CP pha loãng hoàn toàn (triệu)	37	47	75	125	125
EPS	1.251	1.397	2.239	1.961	2.631
EPS pha loãng hoàn toàn	1.564	1.761	2.239	1.961	2.631

	2012A	2013A	2014A	2015F	2016F
Tăng trưởng					
Tăng trưởng doanh thu	40,9%	-15,1%	47,8%	188,1%	14,7%
Tăng trưởng LN HĐKD	-9,0%	-11,4%	165,6%	320,1%	-1,6%
Tăng trưởng EBIT	-8,7%	40,9%	120,5%	46,8%	42,7%
Tăng trưởng EPS	103,5%	12,6%	27,1%	-12,4%	34,2%
Khả năng sinh lợi					
Biên LN gộp %	47,8%	60,1%	59,6%	37,5%	46,4%
Biên LN từ HĐ %	17,4%	18,2%	32,6%	21,2%	27,3%
EBIT %	21,2%	35,3%	52,6%	23,4%	29,1%
EBITDA %	22,0%	35,9%	53,3%	24,2%	29,9%
Biên LN ròng %	14,3%	24,2%	33,2%	16,6%	19,4%
ROE %	11,4%	14,4%	24,6%	14,2%	16,5%
ROA %	6,9%	8,6%	12,4%	7,8%	7,5%
Chỉ số hiệu quả vận hành					
Số ngày tồn kho	184,8	750,5	832,3	211,2	428,1
Số ngày phải thu	119,2	136,9	90,3	92,2	128,1
Số ngày phải trả	34,7	76,2	68,2	47,2	76,8
TG luân chuyển tiền	269,4	811,2	854,4	256,2	479,4
Thanh khoản					
CS thanh toán hiện hành	2,5	1,8	1,7	2,6	2,2
CS thanh toán nhanh	1,9	0,9	1,2	2,0	1,4
CS thanh toán tiền mặt	0,6	0,1	0,8	1,0	1,0
Nợ/Tài sản	0,0	0,1	0,1	0,2	0,2
Nợ/Vốn sử dụng	0,0	0,1	0,1	0,3	0,4
Nợ/Vốn CSH	0,0	0,1	0,1	0,4	0,6
Khả năng thanh toán lãi vay	13,0	352,4	26.645	21,7	9,7

Tỷ đồng	2012A	2013A	2014A	2015F	2016F
Bảng CĐKT					
Tiền và tương đương	136	73	776	933	1.929
Đầu tư TC ngắn hạn	0	0	0	0	0
Các khoản phải thu	126	131	119	555	637
Hàng tồn kho	129	433	499	601	1.535
TS ngắn hạn	190	297	284	297	297
Tổng TS ngắn hạn	581	934	1.679	2.387	4.398
TS dài hạn (gộp)	46	45	47	59	71
- Khấu hao lũy kế	-9	-9	-14	-25	-39
TS dài hạn (ròng)	37	36	33	34	32
Đầu tư TC dài hạn	110	110	365	110	110
TS dài hạn khác	88	188	84	1.083	1.083
Tổng TS dài hạn	236	334	482	1.227	1.225
Tổng Tài sản	816	1.268	2.160	3.614	5.623
Phải trả ngắn hạn	36	21	55	193	190
Nợ ngắn hạn	0	0	1	0	0
Phải trả ngắn hạn khác	197	510	909	709	1.808
Nợ ngắn hạn	233	531	965	902	1.998
Vay và nợ dài hạn	0	70	119	774	1.358
Phải trả dài hạn khác	4	4	4	4	4
Tổng nợ dài hạn	4	73	123	777	1.362
Tổng nợ	237	605	1.088	1.679	3.360
Cổ phiếu ưu đãi	0	0	0	0	0
Thặng dư vốn CP	32	11	10	142	142
Vốn cổ phần	420	528	750	1.250	1.250
Lợi nhuận giữ lại	104	94	242	512	841
Lợi ích CĐTS	24	30	69	30	30
Vốn chủ sở hữu	580	664	1.072	1.934	2.263
Tổng cộng nguồn vốn	816	1.268	2.160	3.614	5.623

Tỷ đồng	2012A	2013A	2014A	2015F	2016F
Lưu chuyển tiền tệ					
Tiền đầu năm	107	136	73	776	933
Lợi nhuận sau thuế	58	83	168	245	329
Khấu hao	4	4	3	12	14
Thay đổi vốn lưu động	92	-126	171	-614	82
Điều chỉnh khác	-38	-41	-33	0	0
Tiền từ hoạt động KD	115	-81	309	-357	424
Chi mua sắm TSCĐ	-3	-2	-2	-10	-12
Đầu tư	-43	-166	126	0	0
Tiền từ HĐ đầu tư	-46	-167	124	-10	-12
Cổ tức đã trả	-5	-2	-16	0	0
Tăng (giảm) vốn	98	114	236	0	0
Tăng (giảm) nợ ngắn/dài hạn	-120	69	50	0	0
Tiền từ hoạt động TC	-41	185	270	524	584
Tổng lưu chuyển tiền tệ	29	-63	704	156	997
Tiền cuối năm	136	73	777	933	1.929

Nguồn: Báo cáo tài chính của DXG, dự báo của VCSC

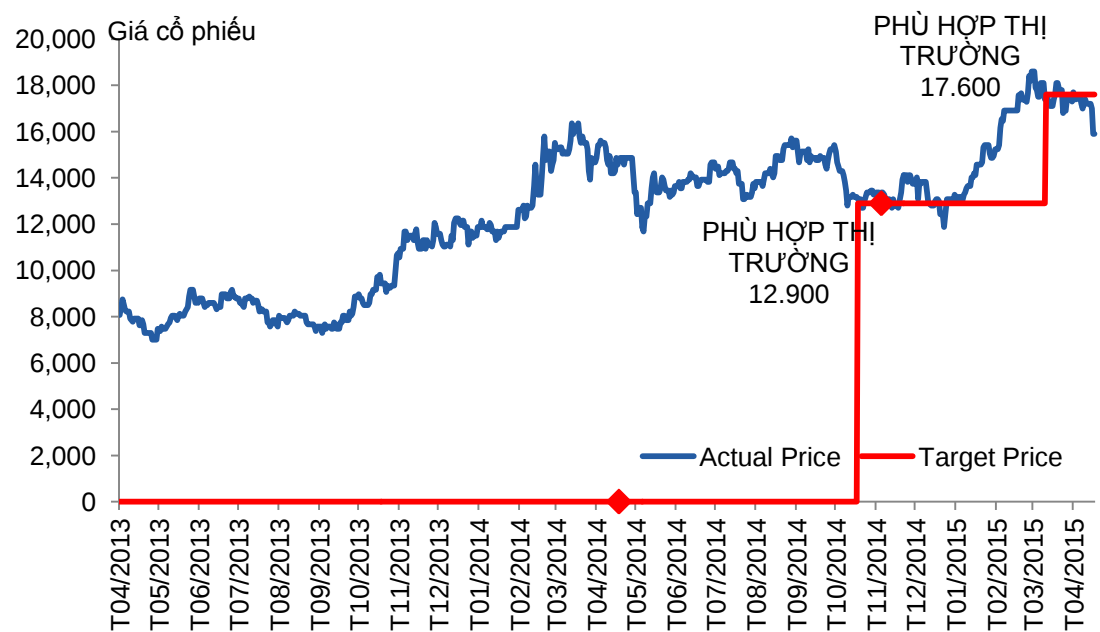
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HÀNG QUÝ (theo báo cáo)

2015	Q1	Q2	Q3	Q4	YTD	Mục tiêu của DXG	Dự báo của VCSC
Doanh thu	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A		1481
Lợi nhuận gộp	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A		556
Biên lợi nhuận gộp (%)	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A		38%
Lợi nhuận từ hoạt động	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A		291
Biên lợi nhuận từ hoạt động (%)	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A		20%
LNST	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	243	245
Biên LNST (%)	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A		17%
2014	Q1	Q2	Q3	Q4	YTD		
Doanh thu	92	118	57	238	506	520	538
Lợi nhuận gộp	49	83	37	132	302		295
Biên lợi nhuận gộp (%)	53,3%	70,6%	64,9%	55,5%	59,7%		55%
Lợi nhuận từ hoạt động	28	52	9	77	165		
Biên lợi nhuận từ hoạt động (%)	29,9%	44,1%	15,8%	32,1%	32,7%		
LNST	21,3	31	1	114	168	125	125
Biên LNST (%)	23,2%	26,5%	2,0%	46%	33%	23%	23%
2013	Q1	Q2	Q3	Q4	YTD		
Doanh thu	49	139	31	123	343		
Lợi nhuận gộp	29	74	26	77	206		
Biên lợi nhuận gộp (%)	59,9%	53,0%	82,1%	62,6%	60,1%		
Lợi nhuận từ hoạt động	0	29	-4	37	62		
Biên lợi nhuận từ hoạt động (%)	-0,2%	21,0%	-13,9%	30,3%	18,2%		
LNST	1	20	30	31	83		
Biên LNST (%)	2,88%	14,44%	96,03%	25,28%	24,16%		
2012	Q1	Q2	Q3	Q4	YTD		
Doanh thu	35	95	153	121	404		
Lợi nhuận gộp	31	48	64	50	193		
Biên lợi nhuận gộp (%)	89,00%	51,12%	41,60%	41,22%	47,80%		
Lợi nhuận từ hoạt động	5	16	33	16	70		
Biên lợi nhuận từ hoạt động (%)	14,01%	16,82%	21,56%	13,53%	17,39%		
LNST	3	6	25	24	58		
Biên LNST (%)	7,36%	5,99%	16,67%	19,94%	14,34%		

DỰ BÁO CHO NĂM TÀI CHÍNH 2015

	2014	Dự báo 2015 (trước đây)	Dự báo 2015 (hiện nay)	YoY % (so với dự báo mới)	Ghi chú
Doanh thu	506	1.780	1.481	-16,8%	
Môi giới	314	363	363	0%	
Bất động sản	148	1.391	1.092	-21,5%	Không có đóng góp từ khu thấp tầng dự án Green City.
Xây dựng	44	26	26	0%	
Lợi nhuận gộp	302	698	556	20,3%	
Môi giới	231	273	273	0%	
Bất động sản	59	423	281	-33,6%	Không có đóng góp từ khu thấp tầng dự án Green City.
Xây dựng	12	2	2	0%	
Chi phí bán hàng và tiếp thị	-54	-142	-115	-19,0%	Chi phí bán hàng và tiếp thị giảm vì dự án Green City sẽ được mở bán vào năm tới.
Chi phí quản lý	-82	-157	-127	-19,1%	
Lợi nhuận từ hoạt động	165	401	314	-21,7%	
Lợi nhuận ngoài HĐKD	102	30	32	+6,7%	
Lợi nhuận trước thuế	267	432	347	-19,7%	
Chi phí lãi vay	0	-16	-16	0%	
LN trước thuế	267	416	331	-20,4%	
LN sau thuế	213	324	258	-20,4%	
LNST (sau lợi ích CĐTS)	168	308	245	-20,5%	
EBITDA	270	445	359	-19,3%	
Biên LN gộp %	59,7%	39,2%	37,5%		
Biên LN gộp từ môi giới %	73,6%	75,2%	75,2%		
Biên LN gộp từ BĐS%	39,9%	30,4%	25,8%		
Biên LN gộp từ xây dựng %	27,3%	7,7%	7,7%		
Chi phí bán hàng và tiếp thị / doanh thu	-10,7%	-8,0%	-7,7%		
Chi phí quản lý / doanh thu	-16,2%	-8,8%	-8,6%		
Biên lợi nhuận từ hoạt động	32,6%	22,5%	21,2%		
Biên EBIT %	52,8%	24,3%	23,4%		
Biên EBITDA %	53,4%	25,0%	24,2%		
Biên LNST %	33,2%	17,3%	15,8%		
Thuế suất %	20,2%	22,0%	22,0%		

LỊCH SỬ KHUYẾN NGHỊ VÀ GIÁ MỤC TIÊU VCSC ĐÃ ĐƯA RA



Vui lòng xem Phương pháp định giá và Hệ thống khuyến nghị của VCSC tại trang sau

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Tôi, Nguyễn Ngọc Hoàng Hải, xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty này. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Phương pháp định giá và Hệ thống khuyến nghị của VCSC

Nội dung chính trong hệ thống khuyến nghị: Khuyến nghị được đưa ra dựa trên mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu để đạt đến giá mục tiêu, được xác định bằng công thức (giá mục tiêu - giá hiện tại)/giá hiện tại và không liên quan đến hoạt động thị trường. Công thức này được áp dụng từ ngày 1/1/2014.

Các khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường 20%
KHẢ QUAN	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường 10%-20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Nếu giá mục tiêu cao hoặc thấp hơn giá thị trường 10%
KÉM KHẢ QUAN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường 10%-20%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường 20%
KHÔNG ĐÁNH GIÁ	Bộ phận nghiên cứu đang hoặc có thể sẽ nghiên cứu cổ phiếu này nhưng không đưa ra khuyến nghị hay giá mục tiêu vì lý do chủ quan hoặc chỉ để tuân thủ các quy định của luật và/hoặc chính sách công ty trong trường hợp nhất định, ví dụ như khi VCSC đang thực hiện dịch vụ tư vấn M&A hay tư vấn chiến lược nào đó liên quan đến công ty đó.
KHUYẾN NGHỊ TẠM HOÃN	Khuyến nghị đầu tư và giá mục tiêu cho cổ phiếu này bị hoãn lại vì chưa có đủ thông tin cơ sở để xác định khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu. Khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu trước đó, nếu có, không còn hiệu lực đối với cổ phiếu này.

Trừ khi có khuyến cáo khác, những khuyến nghị đầu tư chỉ có giá trị trong vòng 12 tháng. Những biến động giá trong tương lai có thể làm cho các khuyến nghị tạm thời không khớp với mức chênh lệch giữa giá thị trường của cổ phiếu và giá mục tiêu nên việc diễn giải các khuyến nghị đầu tư cần được thực hiện một cách linh hoạt.

Giá mục tiêu: Trong hầu hết trường hợp, giá mục tiêu sẽ tương ứng với đánh giá của chuyên viên phân tích về giá trị hợp lý hiện tại của cổ phiếu. Giá mục tiêu là mức giá cổ phiếu nên được giao dịch ở hiện tại nếu thị trường đồng ý quan điểm của chuyên viên phân tích và có những yếu tố xúc tác cần thiết để tạo ra sự thay đổi nhận thức trong thời hạn nhất định. Tuy nhiên, nếu chuyên viên phân tích tin rằng trong thời hạn xác định sẽ không có tin tức, sự kiện hoặc yếu tố thúc đẩy cần thiết để cổ phiếu có thể đạt đến giá trị hợp lý thì giá mục tiêu có thể khác với giá trị hợp lý. Vì thế, trong hầu hết trường hợp, khuyến nghị của chúng tôi chỉ là đánh giá sự chưa phù hợp giữa giá thị trường hiện tại và giá trị hợp lý hiện tại của cổ phiếu theo quan điểm của chúng tôi.

Phương pháp định giá: Để xác định giá mục tiêu, chuyên viên phân tích có thể sử dụng nhiều phương pháp định giá khác nhau, bao gồm nhưng không giới hạn, phương pháp chiết khấu dòng tiền tự do và định giá so sánh. Việc lựa chọn phương pháp tùy thuộc vào từng ngành, công ty, tính chất cổ phiếu và nhiều yếu tố khác. Kết quả định giá có thể dựa trên một hoặc kết hợp nhiều phương pháp sau: 1) **Định giá dựa trên nhiều chỉ số** (P/E, P/CF, EV/doanh thu, EV/EBIT, EV/EBITA, EV/EBITDA), so sánh nhóm công ty và dựa vào số liệu quá khứ; 2) **Mô hình chiết khấu** (DCF, DVMA, DDM); 3) **Phương pháp tính tổng giá trị các thành phần** hoặc các phương pháp định giá dựa vào tài sản; và 4) **Phương pháp định giá sử dụng lợi nhuận kinh tế** (Lợi nhuận thặng dư, EVA). Các mô hình định giá này phụ thuộc vào các yếu tố kinh tế vĩ mô như tăng trưởng GDP, lãi suất, tỷ giá, nguyên liệu với các giả định khác về nền kinh tế cũng như những rủi ro vốn có trong công ty đang xem xét. Ngoài ra, tâm lý thị trường cũng có thể ảnh hưởng đến việc định giá công ty. Quá trình định giá còn căn cứ vào những kỳ vọng có thể thay đổi nhanh chóng mà không cần thông báo, tùy vào sự phát triển riêng của từng ngành.

Rủi ro: Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Tỷ giá ngoại tệ có thể ảnh hưởng bất lợi đến giá trị, giá hoặc lợi nhuận của bất kỳ chứng khoán hay công cụ tài chính nào có liên quan được nói đến trong báo cáo này. Để được tư vấn đầu tư, thực hiện giao dịch hoặc các yêu cầu khác, khách hàng nên liên hệ với đơn vị đại diện kinh doanh của khu vực để được giải đáp.



Liên hệ

CTCP Chứng khoán Bản Việt (VCSC)

www.vcsc.com.vn

Trụ sở chính

Bitexco, Lầu 15, Số 2 Hải Triều
Quận 1, Tp. HCM
+84 8 3914 3588

Phòng giao dịch

Số 10 Nguyễn Huệ
Quận 1, TP. HCM
+84 8 3914 3588

Chi nhánh Hà Nội

109 Trần Hưng Đạo
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
+84 4 6262 6999

Phòng giao dịch

236 - 238 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. HCM
+84 8 3914 3588

Phòng Nghiên cứu và Phân tích

Giám đốc

Vũ Thanh Tú
tu.vu@vcsc.com.vn

Phòng Nghiên cứu và Phân tích

+84 8 3914 3588
research@vcsc.com.vn

Trưởng phòng cao cấp, Ngô Hoàng Long

Trưởng phòng cao cấp, Anirban Lahiri

Trưởng phòng, Nguyễn Đức Tuấn

CV cao cấp, Đặng Văn Pháp

CV cao cấp, Đinh Thị Thùy Dương

CV PTKT cao cấp, Nguyễn Thế Minh

Chuyên viên, Ngô Đăng Quế

Chuyên viên, Dương Mỹ Thanh

Chuyên viên, Nguyễn Thảo Vy

Chuyên viên, Nguyễn Thị Anh Đào

Chuyên viên, Ngô Thùy Trâm

Chuyên viên, Nguyễn Thị Kim Chung

Chuyên viên, Nguyễn Ngọc Hoàng Hải

Chuyên viên, Văn Đình Vỹ

Chuyên viên, Trần Minh Đức

Chuyên viên, Văn Đình Phong

Phòng Giao dịch chứng khoán khách hàng tổ chức

& Cá nhân nước ngoài

Tổ chức nước ngoài

Michel Tosto, M. Sc.
+84 3914 3588, ext 102
michel.tosto@vcsc.com.vn

Tổ chức trong nước

Nguyễn Quốc Dũng
+84 3914 3588, ext 136
dung.nguyen@vcsc.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng trong nước

Tp. Hồ Chí Minh

Châu Thiên Trúc Quỳnh
+84 8 3914 3588, ext 222
quynh.chau@vcsc.com.vn

Hà Nội

Nguyễn Huy Quang
+84 4 6262 6999, ext 312
quang.nguyen@vcsc.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt. Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.